

THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP SỬ DỤNG HIỆU QUẢ ĐẤT NÔNG NGHIỆP HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

LÊ THU QUỲNH

Tóm tắt: Từ các số liệu thu thập được trong quá trình làm việc với UBND huyện Thủy Nguyên (TP Hải Phòng), bài báo đã phân tích tình hình biến động sử dụng đất nông nghiệp giai đoạn 2010 - 2022, đồng thời chỉ ra nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng tới sử dụng đất của huyện. Một số giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp huyện Thủy Nguyên được đề xuất, bao gồm: hoàn thiện công tác quản lý đất đai; tăng cường công tác bảo vệ và cải tạo tăng độ phì của đất; tăng cường quản lý, giám sát việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp; và cơ cấu lại ngành sản xuất nông nghiệp.

Từ khóa: đất nông nghiệp, sử dụng đất nông nghiệp, Thủy Nguyên

CURRENT SITUATION AND SOME SOLUTIONS FOR EFFICIENT USE OF AGRICULTURAL LAND THUY NGUYEN DISTRICT HAI PHONG CITY

Abstract: From data collected during work with the People's Committee of Thuy Nguyen district (Hai Phong city), the article analyzed the situation of changes in agricultural land use in the period 2010 - 2022, and pointed out the causes and effects. Factors affecting land use of the district. A number of solutions to effectively use agricultural land in Thuy Nguyen district are proposed, including: solutions to improve land management; Strengthen protection and improvement work to increase soil fertility; Strengthen management and supervision of agricultural land use planning and plans; and restructuring the agricultural production sector.

Keywords: agricultural land, efficient use, Thuy Nguyen

1. Đặt vấn đề

Đất nông nghiệp là loại đất được sử dụng để phục vụ các hoạt động nghiên cứu và sản xuất nông nghiệp; là tư liệu sản xuất chủ yếu của ngành nông nghiệp. Căn cứ theo Điều 10, Luật Đất đai năm 2013, đất nông nghiệp được phân chia thành các loại: đất trồng cây hàng năm (đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác); đất trồng cây lâu năm; đất rừng sản xuất; đất rừng phòng hộ; đất nuôi trồng thủy sản; đất làm muối; và đất nông nghiệp khác,

bao gồm đất sử dụng để xây dựng nhà kính và các loại khác phục vụ mục đích trồng trọt, xây dựng chuồng trại, đất phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm, ương tạo trong lĩnh vực nông nghiệp.

Cùng với quá trình phát triển của đất nước, nhất là quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa đang diễn ra mạnh mẽ trong giai đoạn vừa qua đã dẫn đến đất nông nghiệp có sự biến động mạnh, đặc biệt tại các địa phương ngoại thành của các đô thị lớn.

Huyện Thủy Nguyên là cửa ngõ phía Bắc của thành phố Hải Phòng, là cầu nối giữa tiểu vùng than Quảng Ninh với thành phố Hải Phòng và các tỉnh đồng bằng sông Hồng. Thủy Nguyên có các trục giao thông đường bộ, đường thủy quan trọng chạy qua với diện tích tự nhiên là 24.279,9 ha, trong đó, diện tích đất nông nghiệp là 13.151,78 ha, chiếm 50,31% diện tích đất tự nhiên. Thủy Nguyên được xác định là huyện kinh tế trọng điểm của thành phố Hải Phòng nên trong những năm qua quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa diễn ra mạnh mẽ, đáp ứng yêu cầu đó, một phần diện tích đất nông nghiệp được chuyển đổi sang các mục đích sử dụng khác như xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất, các khu đô thị mới... Việc sử dụng đất nông nghiệp chưa kết hợp với bảo vệ nên đất đai đang dần bị suy thoái.

Bên cạnh đó, công tác quy hoạch và sử dụng đất chưa thực sự hiệu quả, quá trình tích tụ ruộng đất diễn ra khó khăn nên giá trị sản xuất nông nghiệp thấp; nguồn lao động nông nghiệp bị thiếu hụt do lao động chuyển đổi nghề sang lĩnh vực phi nông nghiệp nên nhiều diện tích đất bị bỏ hoang. Do đó, để sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả cần thiết phải có những nghiên cứu, đánh giá tổng quan về sự biến động đất nông nghiệp, làm cơ sở đề xuất các giải pháp có tính dài hạn để nâng cao giá trị của đất nông nghiệp.

Bài viết tập trung làm rõ những vấn đề nêu trên, trong đó chú trọng phân tích, đánh giá biến động và các nhân tố ảnh hưởng đến sự biến động sử dụng đất nông nghiệp trong giai đoạn 2010 - 2022; từ đó, khuyến nghị những giải pháp sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp của

huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng trong thời gian tới.

2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở dữ liệu

Để làm rõ các nội dung có liên quan đến thực trạng sử dụng đất nông nghiệp của huyện Thủy Nguyên, bài viết đã sử dụng các dữ liệu thống kê về tiềm năng đất đai, hiện trạng sử dụng đất, kiểm kê đất đai hàng năm, biến động đất nông nghiệp giai đoạn 2010 - 2022 từ các phòng chuyên môn của UBND huyện Thủy Nguyên và các đơn vị có liên quan khác.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

(1) *Phương pháp thu thập số liệu*: bao gồm việc thu thập và thống kê số liệu từ các báo cáo về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hiện trạng sử dụng đất và kết quả đánh giá tiềm năng đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp của huyện từ các phòng chuyên môn của UBND huyện Thủy Nguyên, các đơn vị chuyên môn thuộc thành phố Hải Phòng.

(2) *Phương pháp thống kê, tổng hợp số liệu*: thống kê, sắp xếp các số liệu về diện tích, cơ cấu đất nông nghiệp năm 2022 và tình hình biến động đất nông nghiệp giai đoạn 2010 - 2022 huyện Thủy Nguyên; tổng hợp, phân tích số liệu đã thu thập được.

(3) *Phương pháp phân tích, đánh giá*: phân tích, so sánh diện tích, cơ cấu các loại đất nông nghiệp năm 2022; sự biến động giữa các loại đất nông nghiệp năm 2022 so với năm 2010 của huyện Thủy Nguyên. Từ đó, phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Đánh giá tình hình sử dụng đất nông nghiệp huyện Thủy Nguyên

3.1.1. Hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp năm 2022

Kết quả kiểm kê đất đai năm 2022 của huyện Thủy Nguyên cho thấy diện tích đất nông nghiệp chiếm 50,31% diện tích đất tự nhiên với tỷ trọng từng loại đất theo hệ thống phân chia như sau:

Bảng 1. Diện tích, cơ cấu đất nông nghiệp huyện Thủy Nguyên (năm 2022)

TT	Loại đất	Mã	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
1	Đất nông nghiệp	NNP	13.151,78	100
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	SXN	9.098,34	69,18
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	CHN	6.860,93	52,17
	Đất trồng lúa	LUA	6.389,13	48,58
	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	6.382,11	48,53
	Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	7,02	0,05
	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	471,79	3,59
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	463,56	3,52
	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác	NHK	8,23	0,06
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	2.237,41	17,01
1.2	Đất lâm nghiệp	LNP	1.268,78	9,65
1.2.1	Đất rừng sản xuất	RSX	19,39	0,15
	Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN	-	-
	Đất có rừng sản xuất là rừng trồng	RST	19,39	0,15
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	RPH	1.249,40	9,50
	Đất có rừng phòng hộ là rừng tự nhiên	RPN	343,37	2,61
	Đất có rừng phòng hộ là rừng trồng	RPT	906,02	6,89
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	RDD	-	-
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	2.609,62	19,84
1.4	Đất làm muối	LMU	-	-
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH	175,04	1,33

Nguồn: UBND huyện Thủy Nguyên, 2022 [3]

- Đất sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng cao nhất trên 69%; trong đó: đất trồng cây hàng năm chiếm trên 52% (chủ yếu là diện tích đất trồng lúa nước 48,58%), tập trung nhiều ở các xã Minh Tân, Hòa Bình, Chính Mỹ, Lưu Kiếm...; đất trồng cây hàng năm khác chiếm 3,59% diện tích đất nông nghiệp, tập trung nhiều tại các xã Thủy Đường, Kênh Giang, Lưu Kiếm.

- Đất nuôi trồng thủy sản chiếm tỷ trọng cao thứ hai 19,84% diện tích đất nông nghiệp, tập trung tại các xã Lập Lễ, Gia Đức, Minh Tân, Thủy Triều, Lưu Kiếm.

- Đất trồng cây lâu năm chiếm trên 17,0% diện tích đất nông nghiệp, tập trung tại các xã Liên Khê, Cao Nhân, Kỳ Sơn, Lại Xuân.

3.1.2. Tình hình biến động đất nông nghiệp giai đoạn 2010 -2022

Trên cơ sở dữ liệu kiểm kê đất đai của huyện Thủy Nguyên năm 2010 và năm 2022 cho thấy sự biến động trong khai thác, sử dụng

đất nông nghiệp. Xét về tổng thể, diện tích đất nông nghiệp có xu hướng gia tăng, khoảng 106,4 ha/năm (Bảng 2).

Bảng 2. Biến động đất nông nghiệp giai đoạn 2010 - 2022

TT	Mục đích sử dụng	Mã	Diện tích năm 2022 (ha)	Diện tích năm 2010 (ha)	Tăng (+), giảm (-)
	Tổng diện tích đất của đơn vị hành chính (1+2+3)		26.191,2	22.983,8	3.207,4
1	Đất nông nghiệp	NNP	13.151,8	11.874,6	1.277,2
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	SXN	9.098,3	8.558,4	540,0
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	CHN	6.860,9	8.217,0	-1.356,1
	Đất trồng lúa	LUA	6.389,1	8.084,2	-1.695,0
	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	471,8	132,9	338,9
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	2.237,4	341,3	1.896,1
1.2	Đất lâm nghiệp	LNP	1.268,8	1.477,5	-208,7
	Đất rừng sản xuất	RSX	19,4	517,4	-498,0
	Đất rừng phòng hộ	RPH	1.249,4	960,1	289,3
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	2.609,6	1.824,7	785,0
1.4	Đất làm muối	LMU	-	-	-
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH	175,0	14,1	161,0

Nguồn: UBND huyện Thủy Nguyên, 2022 [3]

Kết quả phân tích cho thấy, năm 2022 diện tích đất nông nghiệp của huyện là 13.151,8 ha, tăng so với năm 2010 là 1.277,2 ha; sở dĩ có sự chênh lệch diện tích này là huyện đã tiến hành đo đạc lại bản đồ địa giới hành chính, sử dụng phương pháp đo đạc mới, cho độ chính xác cao. Như vậy, so sánh giữa năm 2010 và năm 2022, diện tích tự nhiên của huyện có sự biến động khá lớn tập trung chủ yếu ở nhóm đất nông nghiệp.

Cơ cấu đất nông nghiệp có sự biến động như sau:

- Đất trồng lúa (LUA): 6.389,1 ha, giảm 1.695 ha so với năm 2010. Nguyên nhân giảm diện tích là do nhiều diện tích trồng lúa có năng suất, hiệu quả thấp đã được chuyển đổi

sang các loại đất khác như: đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản... và một phần chuyển đổi thành đất phi nông nghiệp.

- Đất trồng cây hàng năm khác (HNK): 471,8 ha, tăng 338,9 ha. Nguyên nhân là do diện tích trồng lúa năng suất thấp đã được một số hộ dân chuyển đổi sang trồng cây hàng năm khác, tập trung ở các xã Thủy Đường, Hòa Bình, Trung Hà, Thiên Hương, Minh Tân, Lưu Kiếm...

- Đất trồng cây lâu năm (CLN): 2.237,4 ha, tăng 1.896,1 ha so với năm 2010 do huyện có chủ trương chuyển đổi diện tích đất lúa hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây lâu năm, tại các xã Quảng Thanh, Phù Ninh, An Sơn, Kỳ Sơn, Liên Khê, Chính Mỹ...

- Đất lâm nghiệp (LNP) năm 2022 có 1.268,8 ha, giảm 208,7 ha; trong đó: đất rừng sản xuất giảm 498,0 ha; đất rừng phòng hộ tăng 289,3 ha;

- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 2.609,6 ha, tăng 785,0 ha. Nguyên nhân tăng là do sự sai lệch trong quá trình đo đạc theo phương pháp mới và một số thửa đất trồng lúa vùng trũng, thường xuyên ngập úng vào mùa mưa được chuyển đổi sang đất nuôi trồng thủy sản.

- Đất nông nghiệp khác (NKH) năm 2022 có 175,0 ha, tăng 161,0 ha so với năm 2010. Nguyên nhân chủ yếu là do sự sai lệch trong quá trình đo đạc theo phương pháp mới.

3.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến biến động đất nông nghiệp của huyện

(i) Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa

Thủy Nguyên có tốc độ đô thị hóa nhanh với tỷ lệ phát triển đô thị đạt 29,8% (năm 2022) làm cho giá trị quyền sử dụng đất tăng cao. Đối tượng sử dụng đất đa dạng, nhu cầu về đất để xây dựng các công trình lớn, thị trường đất đai phát triển sôi động, nhiều biến động làm cho ngành nông nghiệp của huyện có xu hướng suy giảm do mất dần tư liệu sản xuất chính là quỹ đất nông nghiệp.

Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa đòi hỏi phải có nguồn lực lớn về đất đai nhằm phục vụ xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng. Do đó trong giai đoạn này, diện tích đất nông nghiệp của huyện giảm mạnh để đầu tư phát triển các khu đô thị, trung tâm hành chính chính trị của thành phố, khu cụm công nghiệp, các dự án sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và đầu tư xây dựng hạ tầng xã hội. Một số khu công nghiệp, khu đô thị phát triển trong giai đoạn 2010 - 2022 như các dự án khu công nghiệp

VSIP, Nam Cầu Kiền, Vinhomes IZ đã tạo nên thủ phủ công nghiệp lớn mạnh tại Bắc sông Cẩm đưa Thủy Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp của Hải Phòng. Các dự án phát triển đô thị lớn của huyện gồm dự án đại đô thị VSIP 1.100 ha, dự án khu đô thị mới Bắc sông Cẩm, dự án Khu đô thị mới Hoàng Huy New City, dự án Khu đô thị Hoàng Huy Green River... yêu cầu phải có sự chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp.

(ii) Thực thi chính sách về đất đai còn nhiều bất cập

Qua thực tế quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất, có thể thấy các văn bản quy định về đất đai chưa có quy định ràng buộc các ngành nghề, lĩnh vực và chính quyền địa phương phải tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nói chung và quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp nói riêng. Bên cạnh đó, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dễ bị điều chỉnh theo yêu cầu của các nhà đầu tư hoặc do ý chí chủ quan của chính quyền các cấp...

(iii) Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Công tác rà soát đưa các dự án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa thực sự chặt chẽ, dẫn tới việc nhiều công trình, dự án đưa vào kế hoạch sử dụng đất nhưng chậm triển khai dẫn đến bỏ hoang đất nông nghiệp, gây lãng phí.

(iv) Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật

Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các chủ trương, pháp luật về đất đai có thời điểm còn lỏng lẻo; việc xử lý các vi phạm trong sử dụng đất nông nghiệp chưa nghiêm minh dẫn đến tồn đọng nhiều trường hợp chuyển đổi sai mục đích đất nông nghiệp chưa được xử lý.

3.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thủy Nguyên

3.2.1. Đảm bảo diện tích đất nông nghiệp, nhất là đất trồng lúa

Cơ cấu lại các ngành sản xuất nông nghiệp theo từng lĩnh vực, từng tiểu vùng, từng xã, thị trấn theo định hướng ưu tiên sản xuất theo chuỗi giá trị, gia tăng giá trị đất sản xuất.

Xác định ranh giới và công khai diện tích đất trồng lúa của các xã, thị trấn. Khoanh định ranh giới diện tích đất trồng lúa có chất lượng cần được bảo vệ nghiêm ngặt, hạn chế tối đa việc chuyển đất lúa sang các mục đích khác. Tăng cường đầu tư hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo lợi ích cho các xã giữ nhiều diện tích trồng lúa.

3.2.2. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai

Trong bối cảnh đẩy mạnh đô thị hóa, công nghiệp hóa, chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất tăng cao và rất đa dạng làm giá trị của các loại đất như: đất ở đô thị, đất ở nông thôn, đất sản xuất nông nghiệp tăng cao. Điều này đòi hỏi công tác quản lý Nhà nước về đất đai phải có tính hiệu lực, hiệu quả trong thực thi chính sách về đất đai.

Tăng cường công tác điều tra cơ bản về đất đai: đo đạc, đánh giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin về đất đai; quản lý chặt chẽ đi đôi với sử dụng hợp lý tài nguyên đất, tài nguyên nước trên địa bàn huyện để phát triển bền vững.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục mọi người dân có ý thức trong việc sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả và giảm ô nhiễm đất.

Xây dựng cơ chế thống nhất giữa quản lý đất đai và bảo vệ môi trường như sản xuất kinh

doanh và bảo vệ môi trường đất, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân trong quá trình sử dụng đất. Thực hiện công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quyết định phê duyệt của UBND thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuân thủ theo các nguyên tắc, căn cứ, trình tự, nội dung mà pháp luật đất đai quy định; cơ cấu sử dụng đất được chuyển đổi phù hợp với quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu phát triển kinh tế - xã hội của huyện nói riêng và của thành phố nói chung.

Công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai cần được coi trọng và giảm tối đa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

3.2.3. Thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp

Xây dựng và thực hiện đồng bộ các phương án quy hoạch có liên quan đến sử dụng đất: Quy hoạch phát triển đô thị, trung tâm cụm xã, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp, đô thị sinh thái văn hoá, khu du lịch, kinh doanh dịch vụ, khai thác triệt để cả không gian và chiều sâu trong quá trình sử dụng đất như: xây nhà cao tầng, kết hợp giao thông với hệ thống cấp thoát nước...

Trong quá trình sử dụng đất phải thường xuyên cải tạo để nâng cao độ phì nhiêu của đất; sử dụng đất một cách tiết kiệm và hiệu quả thông qua việc áp dụng các mô hình sản xuất xanh, sạch, thân thiện với môi trường.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp nhằm bảo vệ quỹ đất nông nghiệp theo đúng các chỉ tiêu trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp trong từng giai đoạn, từng

năm đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt; kịp thời điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp cho phù hợp với tình hình thực tiễn của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, đẩy mạnh công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và đưa nhiệm vụ phòng chống biến đổi khí hậu vào các chương trình phát triển kinh tế của huyện, nhất là đầu tư cơ sở hạ tầng, quy hoạch bố trí dân cư, tăng cường công tác thẩm định điều kiện bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, thực hiện công tác giám sát môi trường có hiệu quả.

3.2.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật đất đai

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi pháp luật về đất đai nói chung và đất nông nghiệp nói riêng trên địa bàn huyện. Xử lý

ng nghiêm các trường hợp chuyển đổi sai mục đích đất nông nghiệp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về đất đai và tính hiệu quả trong quản lý của các cơ quan quản lý của huyện. Tăng cường sự phối hợp của các tổ chức chính trị xã hội và người dân trong công tác thực thi pháp luật trên địa bàn.

4. Kết luận

Thủy Nguyên là huyện kinh tế trọng điểm của thành phố Hải Phòng có tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa nhanh nên diện tích đất nông nghiệp có nhiều biến động. Do đó, để nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, huyện cần tiến hành đồng bộ một số giải pháp như: đảm bảo diện tích đất nông nghiệp, nhất là đất trồng lúa; thực hiện tốt công tác quản lý đất đai; thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật đất đai./.

Bài báo là sản phẩm của đề tài khoa học cấp cơ sở : “Ứng dụng viễn thám đa thời gian và GIS nghiên cứu biến động đất nông nghiệp huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng”, theo hợp đồng số 03/HĐKH-ĐLNV ngày 19 tháng 01 năm 2023.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND huyện Thủy Nguyên (2022), *Báo cáo Đánh giá tình hình Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023*.
2. UBND huyện Thủy Nguyên, *Kế hoạch sử dụng đất huyện Thủy Nguyên các năm từ 2010 đến 2022*.
3. UBND huyện Thủy Nguyên, *Hiện trạng sử dụng đất của huyện các năm 2010 và 2022*.
4. UBND huyện Thủy Nguyên, *Thống kê, kiểm kê đất đai các năm từ năm 2010 - 2022 của huyện Thủy Nguyên*.

Thông tin tác giả:

Lê Thu Quỳnh - Viện Địa lý nhân văn
Địa chỉ: 176 phố Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
Email: thuquynh87@gmail.com; Điện thoại: 0946.203.935

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 12/9/2023
Biên tập: 9/2023